

Topic 12B: At the zoo

Ex 1: Sắp xếp các chữ cái để có từ hoàn chỉnh và nối với nghĩa tương ứng:

__e_	1. Go ot eht ooz	_____	a. Thời gian vui vẻ
___	2. Fnu	_____	b. Yên lặng
___	3. pumJ	_____	c. Xuống
___	4. pU	_____	d. Thực sự
___	5. ownD	_____	e. Đi đến sở thú
___	6. Slywol	_____	f. Nhảy
___	7. lQetiyu	_____	g. Gấu trúc
___	8. stFa	_____	h. Lên
___	9. lyBtuliauef	_____	i. Hải hươc
___	10.eRally	_____	j. Nhanh
___	11.dooG imte	_____	k. Đẹp
___	12.adPna	_____	l. Chậm

Ex 2: Nghe và chọn cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống:

I went to the zoo with my (1)_____ last Friday. First, we saw the (2)_____. They were fun to watch because they jumped up and down quickly. Then we went to see the (3)_____. They (4)_____ slowly and quietly. We also saw the (5)_____. I liked them very much because they were fast. Next, we saw the (6)_____. My classmates liked them because they moved beautifully. In the end, we (7)_____ the pandas. They were very (8)_____ and did everything slowly. I had a really good time at (9)_____ . See you soon.

- | | | |
|---------------|--------------|-------------|
| a. classmates | d. tigers | g. the zoo |
| b. tigers | e. monkeys | h. watching |
| c. moved | f. elephants | i. saw |

